

Số: 155/2021/QĐST-HNGĐ

T, ngày 19 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 271/2021/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2021, giữa:

Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn 3, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng và anh Vũ Mạnh C, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn 3, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị L và anh Vũ Mạnh C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Vũ Mạnh C thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Vũ Mạnh C thống nhất thỏa thuận: Chị Vũ Thị L trực tiếp nuôi con chung tên Vũ Minh Tâm, sinh ngày 11/11/2011; anh Vũ Mạnh C trực tiếp nuôi con chung tên Vũ Anh Đức, sinh ngày 27/6/2013 cho đến khi từng con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác

theo quy định pháp luật. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom và chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị L và anh Vũ Mạnh C tự thỏa thuận giao nhận cho nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Vũ Mạnh C không yêu cầu Tòa án giải quyết khi ly hôn.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị L nhận nộp cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hải Phòng theo biên lai số 0015986 ngày 02 tháng 7 năm 2021. Trả lại Chị Nguyễn Thị L số tiền chênh lệch 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã T, TN, HP (Giấy chứng nhận kết hôn số 27/2011 ngày 13/6/2011);
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Sự